

Số: /KH-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Hà Nam

Thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (sau đây gọi tắt là Đề án) và các văn bản của tỉnh có liên quan; căn cứ kết luận của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh tại Hội nghị Giao ban tuần 26/2024 (Thông báo số 2365/TB-VPUB ngày 28/6/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh); Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của tỉnh.

b) Bảo đảm đội ngũ nhân lực thực thi nhiệm vụ, tổ chức thực hiện các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trên cả ba trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; bố trí đủ nguồn lực để phát triển, vận hành, duy trì các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc trên địa bàn tỉnh phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

c) Hình thành Mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ tỉnh đến cơ sở có sự tham gia của cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội, thu hút toàn dân tham gia chuyển đổi số (sau đây gọi tắt là Mạng lưới chuyển đổi số).

2. Yêu cầu

a) Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định và phân công tại Kế hoạch này.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện, cần tăng cường công tác phối hợp, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2025

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin; tăng cường bố trí biên chế từ nguồn biên chế được giao để đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số.

b) 100% các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

c) 100% các tổ chức, cá nhân trong Mạng lưới chuyển đổi số được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

d) Nghiên cứu, xây dựng, phát triển và phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Định hướng đến 2030

a) Mạng lưới chuyển đổi số được hình thành, hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo định hướng của Chính phủ, hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương.

b) 100% đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số

a) Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số ở cấp tỉnh và cấp huyện theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

b) Rà soát xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê ngoài dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2024-2025.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số cho các đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin

Rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông; Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố. Đề xuất điều chỉnh bổ sung, kiện toàn lại cơ cấu tổ chức; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật. Đổi tên Phòng Bưu chính - Viễn thông - Công nghệ thông tin thành Phòng Chuyên đổi số thuộc Sở Thông tin và Truyền thông. Khi được tăng cường biên chế, đáp ứng đủ tiêu chí theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ thì thành lập mới Phòng Bưu chính, Viễn thông trên cơ sở tách chức năng, nhiệm vụ của Phòng Chuyên đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: 2024-2025.

b) Bổ sung nguồn lực, nhân lực, biên chế kịp thời để tổ chức triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số

Tham mưu xem xét có chính sách ưu tiên, tạm thời không thực hiện tinh giản biên chế đối với vị trí việc làm liên quan đến công tác quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Xây dựng, báo cáo cấp có thẩm quyền có phương án bảo đảm biên chế đối với Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin theo hướng bổ sung, luân chuyển, điều chuyển, biệt phái cán bộ, ...

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: 2024-2025.

c) Kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông để nâng cao năng lực thực thi

Điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và kiện toàn cơ cấu tổ chức, cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định.

Xây dựng phương án phân cấp, phân quyền, giao nhiệm vụ đi kèm với quyền hạn cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền

thông trong tổ chức triển khai các hệ thống thông tin phục vụ chính quyền điện tử, chính quyền số và phát triển dịch vụ đô thị thông minh.

Thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông đối với các dịch vụ sự nghiệp công về thông tin, truyền thông, công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý.

Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (*nếu có*) áp dụng đối với sản phẩm, dịch vụ công về thông tin, truyền thông, công nghệ thông tin, chuyển đổi số làm cơ sở ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công, thuộc phạm vi quản lý.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tài chính.
- Thời gian thực hiện: 2024-2025.

d) Bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyên đổi số (*gọi là đầu mối chuyên đổi số*) tại các cơ quan, đơn vị

- * Tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện

Bố trí tối thiểu 01 bộ phận hoặc 01 cán bộ chuyên trách làm đầu mối chuyên đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

- * Tại Ủy ban nhân dân cấp xã

Bố trí công chức Văn phòng - thống kê là đầu mối, công chức Văn hóa - xã hội phối hợp thực hiện tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện xây dựng chính quyền điện tử, công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

3. Xây dựng, phát triển, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh, Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số cấp huyện

a) Kiện toàn Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh, Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số cấp huyện theo hướng tinh gọn, rõ người, rõ việc. Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số các cấp ban hành Kế hoạch hành động và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số, bảo đảm có kết quả cụ thể, đột phá và thiết thực.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin là đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số phát huy vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; chủ động tham mưu, đôn đốc, điều phối các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo: Sở Thông tin và Truyền thông - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh tham mưu xây dựng Kế hoạch và tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát để đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo giao các cơ quan, đơn vị thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai các chương trình, khoá học về kỹ năng ứng dụng các nền tảng số, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động dạy học trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

b) Phát triển, tổ chức, duy trì hoạt động cho các đầu mối chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng; các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Xây dựng, tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến nền tảng học trực tuyến để nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước theo hướng tự học, tự kiểm tra, đánh giá và cấp chứng chỉ, chứng nhận theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Chính sách thu hút tuyển dụng, hỗ trợ nhân lực chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước

Tham mưu ban hành chính sách, cơ chế thu hút tuyển dụng, hỗ trợ cho người đang làm công tác chuyển đổi số các cấp trên địa bàn tỉnh theo các quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

đ) Đào tạo, thu hút nhân lực chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước

* Đào tạo nhân lực chuyển đổi số

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

* Thu hút nhân lực chuyển đổi số (mời, thành lập, duy trì các tổ, nhóm chuyên gia về chuyển đổi số)

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tài chính.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

e) Thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật

Nghiên cứu, xây dựng quy định thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, trình cấp có thẩm quyền ban hành. Giai đoạn đầu có thể quy định, triển khai thí điểm, sau đó triển khai trên quy mô lớn, chính thức.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

6. Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến xã

a) Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan điều phối chung hoạt động Mạng lưới chuyển đổi số tỉnh.

b) Thành viên Mạng lưới chuyển đổi số bao gồm:

- Bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành; Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cán bộ, công chức được Ủy ban nhân dân cấp xã phân công tham gia Mạng lưới chuyển đổi số.

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Lãnh đạo và nhân sự của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin được cử tham gia Mạng lưới chuyển đổi số.

c) Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số

- Tham gia các cuộc giao ban Mạng lưới chuyển đổi số; các hội thảo, hội nghị chuyên đề để cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số, Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Tăng cường trao đổi, làm việc, khảo sát và học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế, đôn đốc, phối hợp thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số.

- Nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển, thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin thuộc Mạng lưới chuyển đổi số hỗ trợ chuyên gia, nhân lực tham gia vào các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, thực hiện chuyển đổi số của cơ quan nhà nước; thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin thuộc Mạng lưới chuyển đổi số tiếp cận các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

- Tôn vinh, nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã; các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

* Xây dựng chương trình, kế hoạch đưa nội dung giảng dạy 05 nội dung kỹ năng số cơ bản (bao gồm: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Mua sắm trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Tự bảo vệ mình trên không gian mạng và sử dụng nền tảng số khác) vào tiết học ngoại khóa cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh để tăng cường hiểu biết, hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng, phấn đấu mục tiêu trong năm 2024 mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 người thành thạo 05 kỹ năng số cơ bản.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

* Hướng dẫn xây dựng các mô hình chuyển đổi số tại các thôn, tổ dân phố gắn với 05 nội dung kỹ năng số cơ bản; đầu mối tổng hợp, phổ biến, chia sẻ các mô hình, cách làm hay, điển hình, sáng tạo trong hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới chuyển đổi số

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa và nội dung của Đề án, của Mạng lưới chuyển đổi số; đồng thời, đổi mới cách thức và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước, thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

b) Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch Chuyển đổi số hằng năm của cơ quan, đơn vị để triển khai hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ.

c) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực và kinh nghiệm quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

d) Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy của cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng của chuyển đổi số.

đ) Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, đẩy mạnh hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng xã hội hóa.

e) Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Kế hoạch và các hoạt động chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

f) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, theo dõi, báo cáo khi có yêu cầu.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phát huy vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh; là cơ quan điều phối chung hoạt động Mạng lưới chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai hiệu quả Nền tảng học trực tuyến để bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh;

c) Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát thực trạng tổ chức bộ máy và biên chế, nhân sự chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số để cân đối, điều chỉnh biên chế công chức chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực thực hiện chuyển đổi số.

d) Tham mưu triển khai các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

đ) Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo theo quy định; đồng thời, rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung theo (nếu có).

e) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án và Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

3. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình chuyển đổi số, gắn chuyển đổi số với thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và

xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

b) Xây dựng Kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế công chức được giao bảo đảm theo quy định; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên cơ sở số lượng biên chế được giao, tự cân đối, bố trí biên chế công chức chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý, nhằm bảo đảm yêu cầu về nguồn nhân lực thực hiện chuyển đổi số.

5. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ quy định hiện hành và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, phân bổ kinh phí đầu tư công (*nếu có*) cho các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Kế hoạch.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam; Báo Hà Nam; Cổng thông tin điện tử tỉnh

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò, ý nghĩa và nội dung của Đề án, Kế hoạch này. Kịp thời đưa tin, bài về các ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động chuyển đổi số, thông tin, phổ biến các mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân.

8. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh

a) Tham gia, phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ động tham gia các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, hỗ trợ phát triển lực lượng nhân sự chuyển đổi số và việc sử dụng các nền tảng số quốc gia.

c) Chủ động thực hiện và tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, ý thức của xã hội về sử dụng các nền tảng phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin;
- Báo Hà Nam, Đài PTTH Hà Nam;
- VPUB: CPVP, TH, VXNV(2);
- Lưu: VT, VXNV_(Dàn)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Vượng